

Thối phòng giá ngà voi có thể gây tổn hại cho Voi

Thông cáo báo chí của TRAFFIC về Báo cáo "Đánh giá các hoạt động buôn bán ngà voi trái phép tại Việt Nam" (Stiles, D.2008) đã đưa ra một lần sóng thông tin sai lệch nhưng lại được trích dẫn rất phổ biến. Tuy nhiên, rất đáng tiếc, tác giả của Báo cáo không hề được tham vấn về nội dung của Thông cáo báo chí trước khi công bố. Nếu điều này được thực hiện thì đã không làm cho người đọc hiểu lầm về các mức giá đã được công bố.

Mức giá bán sỉ 1.000 USD/kg ngà thô ở Châu Á chỉ đúng đối với khúc ngà lớn, chóp ngà hoặc trong trường hợp rất khan hàng và do vậy mức giá này không được coi là mức giá đại trà. Còn mức giá 1.500USD/kg là mức giá mà người bán đưa ra đối với một mặt hàng lưu niệm bằng ngà voi rất giá trị nhập từ Lào về Việt Nam và mức giá cao hơn - 1.863USD/kg là giá bán lẻ ở một cửa hàng bán đồ lưu niệm cho một miếng chóp ngà nặng khoảng 200g và đã được đánh bóng được xác định là của một con voi nuôi nhốt tại Châu Á

"Kết quả đánh giá việc buôn bán ngà voi trái phép tại Việt Nam cho biết giá ngà voi trái phép bán tại Việt Nam có thể cao nhất trên thế giới, trong đó giá ngà thô có thể lên đến 1.500 USD/kg, ngà voi khúc có thể bán với giá 1863 USD/kg." (Bản tin Traffic, 16/2/2009).

"TRAFFIC cho biết ngà voi thô có thể bán đến 1.500 USD/kg (1.000 bảng Anh) ở Việt Nam và ngà voi đã qua xử lý có giá hơn 1.800 USD/kg." (Bản tin về các loài hoang dã của BBC, 4/2009).

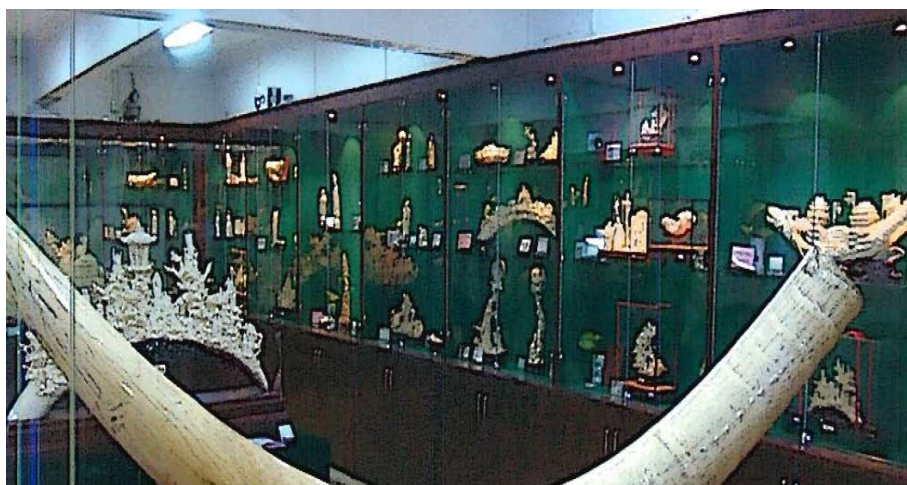
"Theo tổ chức TRAFFIC, giá ngà voi trái phép có thể giao động trong khoảng 1.500 USD/kg". (Born Free, 15/4/2009).

"Nhu cầu tiêu thụ đã khiến cho ngà voi có chất lượng cao có giá bán sỉ giao động từ 200 USD (2004) đến 850 USD/kg (2007). Tuy nhiên, đến năm 2009, con số này thậm chí đã tăng gấp đôi (1.700 USD/kg)". (Sam Wasser và các cộng sự, Báo Science American, 7/2009).

"Mặc dù khó có thể xác định chính xác giá ngà voi, nhưng các báo cáo gần đây chỉ ra rằng ngà voi có thể được bán ở Trung Quốc với giá 1.700 USD/kg". (Quỹ Bảo vệ Động vật Quốc tế, 17/3/2011).

Tác giả báo cáo này đã nêu rõ rằng trong quá trình điều tra tại Việt Nam, ông không nhìn thấy ngà voi thô Châu Phi tại đây và cho rằng vào thời điểm đó, ngà voi thô rất khan hiếm và có lẽ vì thế mà giá bán sỉ của ngà voi thô Châu Á tại Việt Nam được đẩy lên thành mức giá cao nhất trên thế giới.

Kết quả của một cuộc điều tra khác cũng do TRAFFIC thực hiện tại Thái Lan cho biết "Ngà voi thô có cân nặng dưới 5kg có giá bán trong khoảng 286 - 429 USD/kg vào thời điểm đầu năm 2008." (Stiles, D. 2009- Voi và tình hình buôn bán ngà voi tại Thái Lan. Traffic Đông Nam Á).



Phòng trưng bày ngà voi Daxin tại xưởng chế biến ngà voi (Quảng Châu- Trung Quốc)

Ấy vậy mà tại sao các tổ chức, các nhà khoa học hoặc giới truyền thông lại không trích dẫn số liệu chính xác này? Câu trả lời là việc chỉ trích dẫn các mức giá cao bất thường là nhằm thu hút sự chú ý của công chúng đối với vấn nạn săn bắn voi. Tuy nhiên, việc thổi phồng giá bán này lại phản tác dụng bởi vì nó đã trở thành động lực khiến cho ngày càng có nhiều đối tượng tham gia săn bắn và buôn bán ngà voi.

Một lần khác, trong tháng 8/2011, trên tạp chí của Vanity Fair- một tạp chí được phát hành rất phổ biến trên toàn cầu- biên tập viên bài báo của tác giả Alex Shoumatoff đã nêu ra rằng ngà voi thô ở miền Nam Trung Quốc có giá bán tại xưởng là 700 USD/pound, tương đương với 1.540 USD/kg. Tuy nhiên, theo kết quả điều tra của Martin và Vigne trong tháng 1/2011, số liệu này được cung cấp từ một nguồn gián tiếp và có giá gấp đôi so với giá mà các thương nhân mua bán ngà voi và quản lý xưởng chế tác ngà khẳng định họ đã thực sự chi trả ở Miền Nam Trung Quốc.

Ban Thư ký Công ước CITES cũng đã bày tỏ sự quan ngại về việc trích dẫn thiếu chính xác giá ngà voi. Phát biểu vào hồi tháng 8/2011, Ban thư ký CITES cho biết *"Trong nhiều năm qua, chúng tôi đã cảnh báo về việc trích dẫn các con số được thổi phồng đến mức lộ liễu nhiều tổ chức phi chính phủ (NGOs) cũng đồng tình với quan điểm rằng mức giá được thổi phồng này không phải là mức giá thường gặp ở chợ đen và điều này chắc chắn sẽ kích thích các đối tượng tham gia săn bắn trái phép voi để lấy ngà."*

Có một vài khó khăn về mặt phương pháp để thu thập được số liệu chính xác về giá ngà voi. Một số cán bộ điều tra đóng giả làm người mua ngà voi hoặc làm đại lý hoặc áp dụng một phương thức ít phổ biến hơn là nói rằng họ đang có ngà để bán.

Việc sử dụng "mánh" giả vờ bán hàng thường nhận được sự hợp tác tốt hơn từ đối tượng cung cấp thông tin bởi vì liên quan đến lợi ích về mặt tài chính. Nếu để lộ ra mình là điều tra viên thì trong một số trường hợp đối tượng cung cấp thông tin sẽ đòi được trả phí mới cung cấp thông tin.



Người môi giới ở một làng gần Hà Nội, Việt Nam đòi mức giá 870 USD/kg cho một chiếc ngà voi nặng 3 kg được quảng cáo là xuất xứ từ Lào

Các vấn đề thường gặp phải trong quá trình thu thập dữ liệu về giá ngà voi gồm có:

(1) Sự tin tưởng - đối tượng cung cấp thông tin phải tin bạn đúng là người mà bạn nói và bạn không dính líu gì đến việc thực thi pháp luật hay các nguy cơ khác.

(2) Kiến thức - đối tượng cung cấp thông tin cần có thông tin chính xác về giá hiện tại trên thị trường. Thông thường mức giá mà các đối tượng cung cấp thông tin cung cấp thường rất khác nhau, một phần là do kiến thức hạn chế của họ.

(3) Sự chênh lệch - có thể có sự chênh lệch lớn về giá cả do nguồn gốc của ngà voi rất đa dạng và do có nhiều giai đoạn khác nhau trong chuỗi cung ứng.

(4) Tính chính xác - đối tượng cung cấp thông tin nên cung cấp được các mức giá chính xác. Trong thực tế, mọi giao dịch đều có một biên độ đàm phán. Do vậy, nếu điều tra viên đóng vai là một khách hàng tiềm năng thì mức giá đưa ra ban đầu thường bị thổi phồng lên.

Nếu điều tra viên đóng vai là một cán bộ nghiên cứu và khi đó không có khâu mặc cả giá thì điều tra viên nên đánh giá mức độ thành thực của người đưa thông tin thông qua cuộc hội thoại và nên nhắc lại các câu hỏi. Điều này sẽ có tác dụng nếu cán bộ điều tra có kinh nghiệm và biết về mức giá phù hợp, mặc dù chỉ ghi nhớ trong đầu mà thôi.

Việc thu thập, phân tích và báo cáo về giá ngà voi thô - một mặt hàng phi pháp - đã dẫn đến những vấn đề cần quan tâm khác.

Yếu tố đầu tiên cần phải chú ý là giá này được thu thập tại **khâu nào trong quá trình lưu thông** của mặt hàng này. Điều này chưa được nêu rõ trong các báo cáo đã công bố của các tổ chức phi chính phủ và các báo cáo khác. Một chiếc ngà voi thô có thể có nhiều mức giá khác nhau do nó được chuyển tay từ đối tượng săn bắn, thông qua những người môi giới và có thể qua nhiều quốc gia khác nhau, trước khi đến các cửa hàng. Chính các chi phí liên quan đến việc vận chuyển và bảo quản ngà voi trong quá trình lưu thông của nó đã tác động đến giá bán.

Yếu tố thứ hai là **kích cỡ của ngà**. Một lần nữa, đây cũng là yếu tố hiếm khi được nhắc đến trong các báo cáo của các tổ chức phi chính phủ này. Nhìn chung, ngà càng lớn thì giá bán càng cao.

Chất lượng của ngà là yếu tố thứ ba. Một cái ngà chưa bị xước, chưa bị thay đổi màu sắc hay chưa bị phân hủy thì sẽ có giá trị hơn rất nhiều. Nếu ngà được cắt thành các miếng nhỏ, thì phần chóp và phần giữa có giá trị hơn phần dưới. Ngoài ra còn các yếu tố khác nữa cũng tác động đến giá bán của ngà, nhưng đây là ba yếu tố quyết định đến 90% giá bán của ngà voi.

Biện pháp tốt nhất mà một cán bộ điều tra có thể làm là ghi chép và báo cáo một cách chính xác về mức giá thu thập được trên cơ sở xem xét đến các yếu tố trên. Xin hãy tham khảo bảng giá bán ngà voi ở Châu Á và Châu Phi trong các bảng bên dưới.

Bảng 1: Giá bán sỉ trung bình của ngà voi ở Châu Phi (Đô la Mỹ)

Địa điểm	Năm	Nguồn cung	Giá trung bình của mọi loại kích cỡ	0-5kg	5-10kg	10-20kg
TRUNG PHI						
Cameroon (Đông Nam)	2010	Thợ săn	33	26	26	40
Cộng hòa Congo (miền Bắc)	2010	Thợ săn	21	12	20	31
Cộng hòa Dân chủ Congo (Đông Bắc)	2010	Thợ săn	34	16	29	56
Cameroon (Yaounde)	2010	Người môi giới	41	33	40	50
Cộng hòa Dân chủ Congo (Kisangani)	2010	Người môi giới	97	50	90	150
TÂY PHI						
Kenya (miền Bắc)	2008	Thợ săn	33	-	-	-
Kenya (miền Nam)	2009	Thợ săn	38	-	-	-
Kenya (Đông Nam)	2010	Thợ săn	43			
Kenya (Đông Nam)	2011	Thợ săn	67			
Tanzania (miền Bắc)	2009	Thợ săn	63	-	-	-
Ethiopia (Addis Ababa)	2009	Cửa hàng	81	81		

Bảng 2: Giá bán sỉ trung bình của ngà voi ở Châu Á (Đô la Mỹ)

Địa điểm	Năm	Nguồn cung	Giá trung bình của mọi loại kích cỡ	0-5kg	5-10kg	10-20kg
Trung Quốc (miền Nam)	2010	Cửa hàng	-	750	900	-
Nhật Bản	2009	Trung gian	-	278	333	-
Philippines	2009	Cửa hàng	320	-	-	-
Philippines	2010	Cửa hàng	446	272	409	625
Thái Lan	2008	Cửa hàng	-	358	-	-
Việt Nam	2008	Cửa hàng	791	791	-	-

Lưu ý: Giá trong bảng là giá trung bình cho từng loại trọng lượng; giá thực tế cho từng chiếc ngà có thể cao hoặc thấp hơn giá trong bảng.

Có thể nhận thấy được sự chênh lệch rất lớn giữa giá bán ở Châu Á và Châu Phi. Nguyên nhân dẫn đến việc này là do khan hàng cũng như chi phí vận chuyển và các yếu tố rủi ro tại Châu Á.

Do vậy, chúng tôi đặc biệt kêu gọi mọi người hãy thu thập và báo cáo chính xác về các số liệu liên quan đến giá bán ngà voi để có thể góp phần làm giảm vãn nạn khai thác voi trái phép. Chỉ với số liệu chính xác thì chúng ta mới xây dựng được các chính sách phù hợp trên cơ sở khoa học nhằm bảo tồn được loài voi./.

Nguồn tham chiếu về số liệu trong bảng:

1. Stiles, D. (2001). Buôn bán thịt voi ở Trung Phi: Báo cáo tóm tắt. Occasional Paper 45, IUCN.
2. Martin, E. (2009). Nhu cầu gia tăng về ngà voi ở Trung Quốc đã dẫn đến việc tàn sát voi nhiều hơn. Swara 32 (3): 36-38.
3. Thông tin về các đối tượng thợ săn bị bắt giữ ở Tsavo. E.Martin.
4. Martin, E và Vigne, L. (2010). Hiện trạng thị trường bán lẻ ngà voi ở Addis Abada trong năm 2009. Bản tin TRAFFIC 22 (3): 141-146.
5. Vigne, L. và Martin.E (2001). Tiêu thụ ngà voi và ngà voi ma mút tăng lên ở Nam Trung Quốc. Pachyderm 49: 79-89.
6. Vigne, L and Martin, E (2010). Nhu cầu của người tiêu dùng ngà voi ở Nhật Bản giảm xuống. Pachyderm 47:45-54.
7. Thông tin về thợ thủ công và người bán lẻ ở Malina. E. Martin.
8. Stiles, D. (2008). Đánh giá thương mại ngà voi ở Việt Nam. TRAFFIC Đông Nam Á.

Tác giả: Dan Stiles, Esmond Martin và Lucy Vigne (<http://www.rhinosourcecenter.com>)

Biên dịch: Nguyễn Thị Minh Thương (CITES VN)